

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Hướng dẫn quy trình kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng máy PlasmaMed

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Xét biên bản họp ngày 23/11/2016 của Hội đồng chuyên môn thẩm định Hướng dẫn quy trình kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng máy PlasmaMed;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn quy trình kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng máy PlasmaMed.

Điều 2. Hướng dẫn quy trình kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng máy PlasmaMed áp dụng cho tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng của các Vụ/Cục thuộc Bộ Y tế; Giám đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng y tế các Bộ, ngành; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiến

**HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ
VẾT THƯƠNG BẰNG MÁY PLASMA MED**

*(Ban hành kèm theo quyết định số. 898 /QĐ-BYT ngày. 15 tháng. 3 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

I. ĐẠI CƯƠNG

PlasmaMed là máy phát tia plasma lạnh. Tia plasma lạnh gồm nhiều thành phần hoạt chất chứa oxi, hoạt chất chứa nitơ, ion, electron, bức xạ UV,... có tác dụng phá vỡ hoặc xâm nhập qua màng tế bào, tiêu diệt hoặc ức chế hoạt động của vi khuẩn, vi rút và nấm

Mặt khác, plasma lạnh xúc tác cho phản ứng của N₂ với O₂ có trong không khí, NO₂⁻ và NO₃⁻ trong dịch cơ thể thành NO, đóng vai trò quan trọng trong quá trình liền thương của cơ thể: NO kích thích sự phát triển của các tế bào sừng và nguyên bào sợi, kích thích tái tạo biểu mô và sự hình thành tân mạch giúp liền thương nhanh.

Plasma lạnh tác động lên cơ thể không có tính đâm xuyên mà chỉ giới hạn trên vài micro mét (1.10⁻⁶ met) bề mặt nên không gây tổn hại tế bào.

Tia Plasma khi được phát ra có màu sáng tím. Khi cự ly chiếu (là khoảng cách từ đầu phát (đầu bút) tia Plasma đến bề mặt vết thương) 0,5cm (có tác dụng diệt khuẩn đường kính khoảng 1cm) được gọi là chế độ diệt khuẩn; Khi cự ly chiếu 1 cm (tạo được vùng tác động đường kính khoảng 1cm), được, gọi là chế độ liền thương

Vì vậy, tia Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương vì có tác dụng:

- Diệt vi khuẩn hoặc ức chế vi khuẩn bao gồm cả một số vi khuẩn kháng thuốc, vi rút và nấm;
- Kích thích tăng sinh tế bào, tái sinh mô, hình thành tân mạch trong quá trình

liền thương.

II. CHỈ ĐỊNH

Người bệnh có chỉ định thay băng, gồm:

- Vết thương lâu lành;
- Vết thương nhiễm trùng;
- Vết thương hoại tử;
- Vết loét do tì đè (vùng gan bàn chân, vùng gót chân, vùng cùi chỏ, vùng bả vai, vùng chẩm);
- Vết thương mới có nguy cơ nhiễm trùng, lâu lành như: Vết thương đung dập nhiều, mất da rải rác, vết thương bản, vết thương phù nề, vết thương/người bệnh đái tháo đường, suy kiệt cơ thể...
- Vết thương do bỏng.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Người bệnh đang sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim,
- Người bệnh có chống chỉ định thay băng thông thường (đang có dấu hiệu suy hô hấp hoặc trụy tim mạch, sốc...),
- Vết thương vùng mắt.

IV. CHUẨN BỊ

1. Người thực hiện:

- 01 Bác sỹ,
- 01 Điều dưỡng.

2. Thuốc, phương tiện:

- Máy PlasmaMed,
- Bộ dụng cụ thay băng: kéo cong, panh, phẫu tích có máu, không máu,
- Băng, băng, gạc vô khuẩn; băng cuộn, băng dính,
- Găng tay phẫu thuật, găng tay sạch,
- Dung dịch natriclorid 0,9%, dung dịch adrenalin 1/200.000,
- Dụng cụ đựng chất thải y tế (thay băng, rửa vết thương).



3. Người bệnh:

Giải thích phương pháp điều trị để người bệnh yên tâm, phối hợp điều trị.

4. Địa điểm thực hiện:

Tại buồng phẫu thuật, buồng thủ thuật, buồng thay băng hoặc tại buồng bệnh sạch.

5. Ghi chép hồ sơ bệnh án:

Ghi y lệnh thay băng, chiếu plasma trong tờ điều trị và ghi thực hiện y lệnh trong phiếu chăm sóc.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Bước 1: Tư thế người bệnh và thầy thuốc:

- Người bệnh nằm hoặc ngồi để có tư thế thuận lợi cho việc thay băng và làm thủ thuật.
- Bác sỹ lựa chọn tư thế thuận lợi để làm thủ thuật, máy PlasmaMed cùng bên bác sỹ.

Bước 2: Bộc lộ vết thương: thực hiện như kỹ thuật thay băng thông thường

Bước 3: Làm sạch vết thương

- Dùng gạc mềm vô khuẩn tẩm dung dịch natriclorid 0,9% để rửa vết thương,
- Lấy bỏ giả mạc, dị vật, cắt lọc hoại tử (nếu có),
- Dùng gạc vô khuẩn thấm khô vết thương,
- Nếu vết thương sâu, bị che phủ: phải bộc lộ vết thương vùng định chiếu tia plasma.

Bước 4: Chiếu tia plasma:

- Bật công tắc nguồn,
- Chọn chế độ điều trị tự động hoặc bán tự động của máy PlasmaMed
- Ấn Pedal để khởi động hoặc phát tia plasma,
- Đưa đầu chiếu tia Plasma vào vùng vết thương theo nguyên tắc vùng sâu chiếu trước, vùng nông chiếu sau, chiếu từ trung tâm vết thương ra ngoài.

(Thời gian chiếu và cách di chuyển đầu chiếu: ít nhất 10 giây trên điểm tổn thương: dịch chuyển chậm (5mm/s) đầu chiếu tia Plasma trên vết thương theo hình xoay tròn ốc hoặc theo hình chữ chữ chi, hoặc đường thẳng tùy theo hình thể vết thương. Tần suất chiếu: 1 lần/ngày).

Bước 5: Băng vết thương và đưa người bệnh về giường.

Tùy theo tính chất từng vết thương mà sau khi chiếu tia plasma băng kín hay để hở. Nếu băng kín thì không băng quá chặt ảnh hưởng đến sự lưu thông tuần hoàn.

Bước 6: Thu dọn, vệ sinh dụng cụ, rửa tay.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Toàn thân:

Theo dõi tình trạng toàn thân: hô hấp, mạch, huyết áp, nhiệt độ.

2. Tại chỗ:

- Chảy máu trong khi làm sạch vết thương: đắp gạc tẩm dung dịch natriclorid 0,9% hoặc tẩm dung dịch adrenalin 1/200.000 trên vùng chảy máu.
- Rát, đau, ngứa (hiếm gặp): giảm thời gian chiếu tia và giảm tần suất chiếu tia plasma (2 ngày/lần)/.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiến